TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 253/2022/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 29 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 482/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022, về việc *"Ly hôn"*, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Ka Să K, sinh năm 1993; Trú tại: Số 130, Khu 1, thôn R, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Cil Ha M, sinh năm 1990; Trú tại: Khu 5, thôn R, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, Điều 81, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ka Să K và ông Cil Ha M đều có yêu cầu thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ka Să K và ông Cil Ha M.

2.2 Về con chung: Hai bên thỏa thuận, bà Ka Să K trực tiếp nuôi 02 con chung Ka Să Ha L, sinh ngày 22/9/2014; Ka Să Ha M, sinh ngày 01/01/2017cho đến ngày các con chung thành niên..

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Ka Să K không yêu cầu ông Cil Ha M cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

3. Về án phí: Bà Ka Să K nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn 150.000 đồng theo quy định của pháp luật. Bà Ka Să K đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008289 ngày 26/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng được chuyển thu. Hoàn trả cho bà Ka Să K 150.000 đồng án phí còn dư.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKS huyện ĐT;
- Thi hành án huyện ĐT;
- UBND xã H;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Yến Như